



Working Paper 2022.2.1.08

- Vol 2, No 1

ĐÁNH GIÁ CÁC PHƯƠNG PHÁP THỨC ĐẨY SỰ THAM GIA CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG TẠI CÁC LỚP HỌC TRỰC TUYẾN

Nguyễn Kỳ Duyên¹, Bùi Ngọc Anh, Đoàn Khánh Linh, Ninh Hoàng Vy, Mai Tú Quyên

Sinh viên K60 CTTT Quản trị Kinh doanh – Khoa Quản trị Kinh doanh

Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Dương Thị Hoài Nhung

Giảng viên Khoa Quản trị Kinh doanh

Trường Đại học Ngoại thương, Việt Nam

Tóm tắt

Đối diện với diễn biến phức tạp cùng những dự đoán tương lai không chắc chắn về đại dịch Covid-19, việc học trực tuyến đã trở thành một phần tất yếu trong đời sống sinh viên hiện nay. Đặc biệt, đối với môi trường tự chủ, năng động của Đại học Ngoại thương, việc thúc đẩy sự tham gia của sinh viên trong quá trình học trực tuyến chính là thử thách lớn nhất được đề ra trong bối cảnh trên. Vì vậy, nghiên cứu được thực hiện nhằm mục đích đánh giá mức độ tương tác với các phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên Đại học Ngoại thương tại các lớp học trực tuyến. Để thực hiện nghiên cứu, nhóm đã tiến hành phương pháp nghiên cứu định tính, thu được kết quả đánh giá mức độ tương tác với các phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên theo ba quá trình: giữa sinh viên với sinh viên, giữa sinh viên với người giảng dạy và giữa sinh viên với nội dung học. Bài báo bao gồm những phần như sau: cơ sở lý thuyết về sự tham gia của sinh viên và các công cụ trên lớp học trực tuyến; mô hình nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu phù hợp; kết quả nghiên cứu; đề xuất giải pháp.

Từ khóa: phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên, lớp học trực tuyến.

EVALUATION OF STRATEGIES TO ENHANCE STUDENT ENGAGEMENT IN ONLINE CLASSES AT FOREIGN TRADE UNIVERSITY

Abstract

Faced with complicated developments and uncertain future predictions about the Covid-19 pandemic, online learning has become an inevitable part of student life. Especially, for the dynamic environment of Foreign Trade University, enhancing student participation in online classes is the biggest challenge posed in this context. Therefore, the study was conducted with the aim of evaluating the current strategies used to increase the participation of Foreign Trade University students in online classes. To complete the research, the team conducted a qualitative research, obtained the results of students' interaction levels with participation strategies in three

¹ Tác giả liên hệ, Email: k60.2112280018@ftu.edu.vn

processes: between students and students, between students and teachers and between students and learning content. The article includes the following sections: theoretical basis for student participation and tools used in online classrooms; research models; research methods; research results and some proposed solutions.

Keywords: strategies to enhance student engagement, online classes.

1. Lời mở đầu

Việc học tập trực tuyến đem lại nhiều tác động về nhiều mặt khác nhau trong đời sống sinh viên Ngoại thương. Sự sắp xếp thời gian học tập linh hoạt và sự thông cảm cho những vấn đề phát sinh trong quá trình hoàn thiện việc được giao vừa giúp sinh viên cảm thấy thoải mái nhưng lại vừa tạo nên tâm lý thụ động, trì hoãn cho nhiều sinh viên. Nếu vấn đề này chưa được giải quyết, sẽ gây ảnh hưởng xấu tới chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam về sau.

Nghiên cứu trên thế giới về sự tham gia của sinh viên tại các lớp học trực tuyến có nhiều nhưng tại Việt Nam, nghiên cứu về đề tài này vẫn còn ít. Tại Đại học Ngoại thương, mới chỉ có nghiên cứu về yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng học tập, áp lực học hành. Trong khi đó, sự tham gia của sinh viên tại lớp học trực tuyến là vấn đề cần thiết, đáng quan tâm trong thời buổi hiện tại. Từ đó, nhóm lựa chọn đề tài “Đánh giá các phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên tại các lớp học trực tuyến”.

Nhận thấy cần nâng cao sự tham gia của sinh viên Đại học Ngoại thương, bộ phận giảng dạy của trường đã nhanh chóng áp dụng nhiều hình thức phong phú. Tuy nhiên, các công cụ sử dụng để thúc đẩy sự tham gia của sinh viên này vẫn chưa được so sánh để đánh giá mức độ hiệu quả thực sự. Vậy nên bản nghiên cứu dựa vào số liệu khảo sát thực từ sinh viên đang theo học tại trường để đưa ra đánh giá, phân tích khách quan nhất về thực trạng sử dụng và độ hiệu quả đối với người học của các loại phương pháp học trực tuyến đang được sử dụng.

Bài báo tập trung nghiên cứu 3 phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên tại lớp học trực tuyến là phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và sinh viên, phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên, phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học. Từ đó để đánh giá mức độ hiệu quả và hiệu quả từ đó đưa ra đề xuất phù hợp cho sinh viên, giảng viên và nhà trường; cải thiện những phương pháp chưa tốt phát triển những phương pháp đã có hiệu quả.

2. Cơ sở lý thuyết về sự tham gia của sinh viên và các phương pháp thúc đẩy sự tham gia tại lớp học trực tuyến

2.1. Sự tham gia của sinh viên

Tuy nhiên, về cơ bản, sự tham gia của sinh viên chính là toàn bộ thời gian và công sức sinh viên dành ra cho các hoạt động liên quan tới quá trình và kết quả học tập ở trường đại học (Kuh, 2009, 683). Cụ thể hơn, chúng bao gồm việc học một cách tích cực, sự tham gia vào những hoạt động học tập nâng cao và các hoạt động củng cố quá trình học tập, việc giao tiếp và tương tác với giảng viên, cũng như việc cảm thấy được hòa nhập với môi trường đại học (Coates, 2007, 122). Theo Skinner and Belmont (1993, 572), những sinh viên có mức độ tham gia cao thường có phong độ ổn định trong việc thể hiện những hành vi tương tác mang tính tích cực với các hoạt động học tập.

2.2. Lớp học trực tuyến

Đây là hình thức truyền tải kiến thức thông qua các nền tảng hoạt động bằng Internet, giúp sinh viên có thể học tập mà không cần trực tiếp có mặt tại lớp học. Thực chất, lớp học trực tuyến đã được ra đời từ trước đại dịch Covid-19, để đáp ứng nhu cầu của những lớp học có học sinh đến từ nhiều địa điểm cách xa nhau, hay những lớp học có học sinh không đủ điều kiện, sức khỏe để tới trường. Mục tiêu quan trọng nhất cần đạt được là giúp sinh viên cảm thấy họ được hỗ trợ, khuyến khích trong quá trình tự chủ với chính hoạt động học tập của mình (Conrad và Donaldson, 2012).

2.3. Các loại tương tác thúc đẩy sự tham gia của sinh viên tại lớp học trực tuyến

Theo Moore (1993), sự tham gia của sinh viên có thể được xét trên ba phương diện chính: sự tương tác giữa người học với người học, giữa người học với người giảng dạy và giữa người học với nội dung học. Trong đó, sự tương tác giữa người học với người giảng dạy được đánh giá là quan trọng nhất và có ảnh hưởng lớn tới kết quả học tập của sinh viên (Dixson, 2010; Gayton & McEwen, 2007).

- ***Sự tương tác giữa người học và người học***

Đây là mức độ kết nối giữa sinh viên với sinh viên trong quá trình học tập. Để tránh việc sinh viên cảm thấy nhàm chán và bị cô lập trong quá trình học trực tuyến, người giảng dạy cần tạo ra các hoạt động giúp người học gắn kết với nhau.

- ***Sự tương tác giữa người học và người giảng dạy***

Sự tương tác giữa người học và người giảng dạy là mức độ hỗ trợ, kết nối giữa sinh viên và giảng viên. Giảng viên cần chú ý tới sự tương tác giữa sinh viên và người giảng dạy vì đây là một yếu tố rất yếu ảnh hưởng tới kết quả học tập (Dixson, 2010; Gayton & McEwen, 2007). Đặc biệt, trong bối cảnh học trực tuyến, giảng viên cần cho thấy sự sẵn sàng hỗ trợ của mình hơn.

- ***Sự tương tác giữa người học và nội dung học***

Đây là quá trình người học tương tác với tài liệu học tập, có thể diễn ra trong quá trình xem các đoạn phim hướng dẫn, tương tác với đa dạng kênh thông tin và tìm kiếm thông tin (Bernard, Bures, Borokhovski, và Tamim (2011).

2.4. Phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên tại lớp học trực tuyến

- ***Phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa người học và người học***

Martin và Bolliger (2018) đã tiến hành nghiên cứu khảo sát với 155 sinh viên về công cụ thúc đẩy sự tương tác giữa người học với nhau tại lớp học trực tuyến. Sinh viên được khảo sát về mức độ quan trọng của những phương pháp sau:

- (1) Sử dụng không gian ảo để sinh viên trò chuyện, chia sẻ sở thích.
- (2) Sinh viên hoàn thiện một bản hồ sơ cá nhân mà tất cả các sinh viên khác đều có quyền truy cập.
- (3) Sinh viên làm quen, giới thiệu bản thân thông qua những cuộc thảo luận.
- (4) Sinh viên là người chủ trì, điều hướng các buổi thảo luận.

- (5) Sinh viên có quyền lựa chọn đầu tài liệu để tăng độ thảo luận trong nhóm.
- (6) Thay vì chỉ viết, sinh viên đăng tải liệu ghi âm hoặc ghi hình để thảo luận.
- (7) Sinh viên tương tác với nhau thông qua các bài thuyết trình.
- (8) Sinh viên hợp tác để thực hiện các dự án.
- (9) Sinh viên tự nhận xét bài của nhau.
- (10) Sinh viên được yêu cầu đánh giá hiệu suất thành viên nhóm trong các dự án.

Tất cả các phương pháp trên đều có thể sử dụng trong nghiên cứu tại Đại học Ngoại thương.

- ***Phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa người học và người giảng dạy***

Nghiên cứu của Martin và Bolliger (2018) xác định các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa người học và người giảng dạy trong lớp học trực tuyến bao gồm:

- (1) Giảng viên gọi sinh viên bằng tên trong những buổi thảo luận.
- (2) Giảng viên thường xuyên đăng và gửi thư điện tử để nhắc nhở hoặc thông báo.
- (3) Giảng viên tạo một không gian ảo để sinh viên liên lạc và đặt câu hỏi.
- (4) Giảng viên cung cấp cho sinh viên thông tin về định hướng khóa học.
- (5) Giảng viên đăng lịch nộp các bài tập sau từng buổi hướng dẫn.
- (6) Giảng viên làm những đoạn phim ngắn để chiếu trong khóa học.
- (7) Giảng viên đưa ra nhận xét bằng nhiều hình thức đa dạng, như: văn bản, đoạn ghi âm, đoạn phim, hình ảnh.
- (8) Giảng viên cho sinh viên cơ hội được tự nhìn lại, nhận xét bản thân thông qua khảo sát hoặc sổ ghi chú.
- (9) Giảng viên đăng thang điểm cho từng bài tập.
- (10) Giảng viên sử dụng đa dạng tính năng công nghệ để tương tác với học sinh, như biểu tượng cảm xúc, bảng trắng, đoạn ghi âm, các cuộc bình chọn.

Tất cả các phương pháp trên đều có thể sử dụng trong nghiên cứu tại Đại học Ngoại thương.

- ***Phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa người học và nội dung học***

Martin và Bolliger (2018) xác định những phương pháp để thúc đẩy sự tương tác giữa người học và nội dung học bao gồm:

- (1) Sinh viên tương tác với nội dung học qua đa dạng hình thức như văn bản, đoạn ghi âm, đoạn phim, các trò chơi trực tuyến.
- (2) Sinh viên sử dụng các nguồn trực tuyến để tìm hiểu sâu về các chủ đề khác nhau.
- (3) Sinh viên sử dụng các trang điện tử để xem các buổi hội nghị, sự kiện chia sẻ trực tiếp.

- (4) Tiến hành các buổi thảo luận có đính kèm những câu hỏi có sẵn để sinh viên tìm hiểu sâu hơn về nội dung học.
- (5) Sinh viên tìm hiểu về một chủ đề đã được phê duyệt và trình bày kết quả qua các hình thức như bản thảo, bài thuyết trình.
- (6) Sinh viên tự tìm và lựa chọn tài liệu dựa trên sở thích, hứng thú.
- (7) Sinh viên được tự nhìn lại bản thân thông qua khóa học.
- (8) Sinh viên được thực hành những kiến thức đã học thông qua các bản báo cáo, bài tập thực tiễn, bài thuyết trình, dự án.
- (9) Sinh viên thực hiện các bài “tự kiểm tra” để theo dõi mức độ thông hiểu nội dung học của mình.

Tất cả các phương pháp trên đều có thể sử dụng trong nghiên cứu tại Đại học Ngoại thương.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1 Thiết kế thang đo khảo sát các phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên

Bảng câu hỏi được thiết lập với mục tiêu đo lường mức độ hài lòng của sinh viên về ba nhóm phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên trên lớp học trực tuyến: 10 phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và sinh viên, 10 phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên, 9 phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học. Nhóm sử dụng thang đo Likert từ 1-5 để đo lường các biến (1 – Rất không hài lòng, 2 – Không hài lòng, 3 – Trung lập, 4 – Hài lòng, 5 – Rất hài lòng). (Gunuc & Kuzu, 2015)

Nhóm sử dụng đánh giá điểm số trung bình: 1.00 – 1.79 là mức độ Rất thấp, 1.80 – 2.59 là mức độ Thấp, 2.60 – 3.39 là mức độ Bình thường, 3.40 – 4.19 là mức độ Cao, 4.20 – 5.00 là mức độ Rất cao. Như vậy nếu câu hỏi có trung bình phản hồi nằm trong khoảng 4.20 – 5.00, sinh viên đánh giá phương pháp đó ở mức độ hài lòng Rất cao, tương tự với các trường hợp khác. (Pimentel, 2019)

3.2 Phương pháp thu thập dữ liệu

3.2.1 Khảo sát

Nghiên cứu sử dụng phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp thông qua phương pháp bảng hỏi khảo sát để thu thập ý kiến của đối tượng khảo sát. Bảng hỏi được phát trực tuyến qua internet tới các hội nhóm sinh viên và trực tiếp tại các lớp học trường Đại học Ngoại thương đã từng tham gia các lớp học trực tuyến. Qua đó, nhóm thu về kết quả để tiến hành đánh giá mức độ hiệu quả của các phương pháp đang được ứng dụng tại trường.

3.2.2 Phỏng vấn sâu

Phương pháp phỏng vấn được thực hiện nhằm giải thích kết quả bảng hỏi khảo sát về những phương pháp thúc đẩy việc học trực tuyến. Đối tượng được phỏng vấn là những sinh viên đang, đã từng học tập tại các lớp học trực tuyến của trường Đại học Ngoại thương. Người tham gia phỏng vấn được khảo sát về 3 phần câu hỏi theo các quá trình tương tác của sinh viên đã được xác định: các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên với sinh viên, các phương pháp

thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên với giảng viên, các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên với nội dung học.

3.3 Phương pháp phân tích xử lý dữ liệu

Phương pháp phân tích xử lý dữ liệu của nhóm nghiên cứu là phương pháp thống kê mô tả. Thống kê mô tả (Descriptive Statistics) là phương pháp sử dụng để tóm tắt hoặc mô tả một tập hợp dữ liệu, một mẫu nghiên cứu dưới dạng số hay biểu đồ trực quan. Để phân tích tần số của từng điểm dữ liệu trong phân phối và mô tả nó, nhà phân tích sử dụng giá trị trung bình, trung vị hoặc yếu vị để đo các giá trị xuất hiện nhiều nhất của tập dữ liệu được phân tích.

Sau khi thu thập dữ liệu, nhóm tiến hành sử dụng phần mềm Microsoft Excel để xử lý dữ liệu. Nhóm dùng Data Analysis để xử lý thống kê các số liệu thu thập được trong quá trình điều tra nghiên cứu (Tính các đặc trưng thống kê cơ bản, chia tổ, vẽ biểu đồ, tính hệ số tương quan,...).

3.4 Mô tả mẫu nghiên cứu

3.4.1 Khảo sát

Khảo sát được thực hiện qua tiếp cận đối tượng nghiên cứu bằng bảng hỏi trên các diễn đàn, hội nhóm sinh viên trực tuyến trong khoảng thời gian 27/2/2022 - 02/04/2022 và phân phát phiếu trả lời trực tiếp tại các lớp học trường Đại học Ngoại thương trong khoảng thời gian 04/04/2022 - 23/04/2022. Đối tượng tham gia khảo sát qua bảng hỏi là 366 sinh viên hiện đang theo học tại trường Đại học Ngoại thương, với số liệu cụ thể dưới bảng sau.

Bảng 1. Mô tả mẫu khảo sát

Tiêu chí đánh giá	Mẫu nghiên cứu	Số lượng sinh viên
Theo giới tính	Nam	83
	Nữ	259
	Không muốn nêu cụ thể	24
Theo Khoa/Viện	Khoa Đào tạo Quốc tế	29
	Khoa Kế toán Kiểm toán	6
	Khoa Kinh tế Quốc tế	10
	Khoa Luật	4
	Khoa Quản trị kinh doanh	152
	Khoa Tài chính Ngân hàng	40
	Khoa Tiếng Anh thương mại	9
	Khoa Tiếng Pháp	6
	Khoa Tiếng Trung Quốc	5
	Khoa Tiếng Nhật	6

Tiêu chí đánh giá	Mẫu nghiên cứu	Số lượng sinh viên
Theo năm học	Viện Kinh tế & Kinh doanh quốc tế	89
	Viện Phát triển Nguồn Nhân lực Việt Nam - Nhật Bản VJCC	10
	Năm nhất	119
	Năm hai	44
	Năm ba	176
	Năm tư	27
Tổng số lượng sinh viên		366

Nguồn: Nhóm nghiên cứu

3.4.2 Phỏng vấn sâu

Đối tượng tham gia phỏng vấn là 15 sinh viên đã có thời gian học tập trực tuyến tại trường Đại học Ngoại thương. Các sinh viên tham gia phỏng vấn được yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân về năm học, khoa đang theo học với mục đích duy trì độ đa dạng của đối tượng nghiên cứu.

Bảng 2. Cơ cấu mẫu phỏng vấn

Tiêu chí đánh giá	Mẫu nghiên cứu	Số lượng sinh viên
Theo giới tính	Nam	4
	Nữ	11
Theo Khoa/Viện	Khoa Đào tạo Quốc tế	1
	Khoa Quản trị kinh doanh	5
	Khoa Tài chính Ngân hàng	3
	Khoa Tiếng Anh thương mại	2
	Viện Kinh tế & Kinh doanh quốc tế	2
	Viện Phát triển Nguồn Nhân lực Việt Nam - Nhật Bản VJCC	2
Theo năm học	Năm nhất	6
	Năm hai	4
	Năm ba	3
	Năm tư	2
Tổng số lượng sinh viên		15

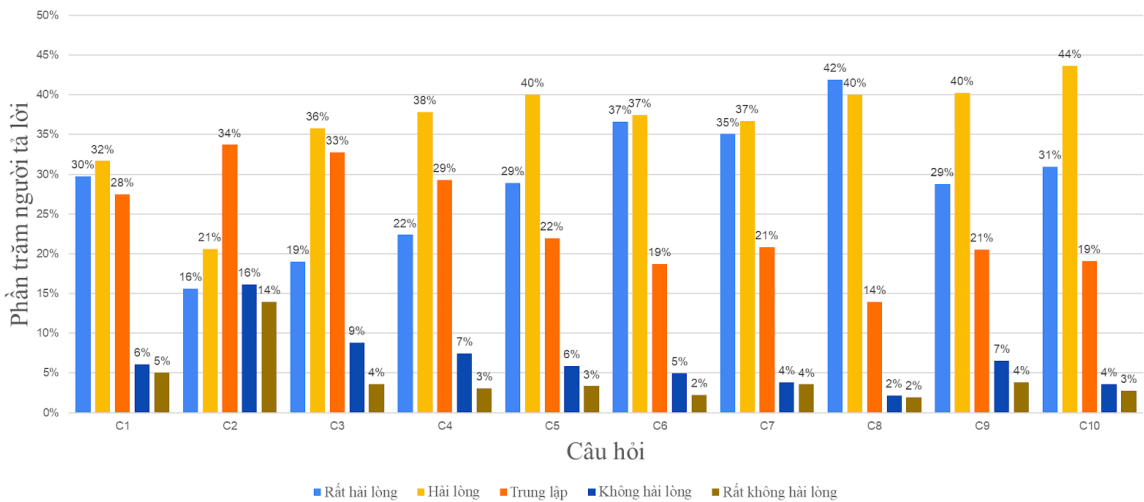
Nguồn: Nhóm nghiên cứu

4. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên với các phương pháp thúc đẩy sự tham gia tại các lớp học trực tuyến

Qua tổng quan số liệu, nhóm nhận thấy sinh viên Ngoại thương đánh giá mức độ hài lòng với các phương pháp thúc đẩy sự tương tác tại lớp học trực tuyến ở mức khá đến tốt, tất cả các câu hỏi đều đạt được mức trả lời Bình thường và Cao. Trong đó, phương pháp được đánh giá cao nhất là “Sinh viên hợp tác để thực hiện các dự án” (4,18) và phương pháp duy nhất được đánh giá ở mức Bình thường là “Sinh viên hoàn thiện một bản hồ sơ cá nhân mà tất cả các sinh viên khác đều có quyền truy cập” (3,08).

4.1. Phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và sinh viên

Để đánh giá mức độ hiệu quả của các phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên tại lớp học trực tuyến, trước tiên nghiên cứu đánh giá mức độ hiệu quả của 10 phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và sinh viên (xem tại hình 1). Các phương pháp này được sinh viên sử dụng trong quá trình tương tác với nhau trong khuôn khổ lớp học trực tuyến.



Câu hỏi	Trung bình
C1. Sử dụng không gian ảo để sinh viên trò chuyện, chia sẻ sở thích.	3.75
C2. Sinh viên hoàn thiện một bản hồ sơ cá nhân mà tất cả các sinh viên khác đều có quyền truy cập.	3.08
C3. Sinh viên làm quen, giới thiệu bản thân thông qua những cuộc thảo luận.	3.58
C4. Sinh viên là người chủ trì, điều hướng các buổi thảo luận.	3.69
C5. Sinh viên có quyền lựa chọn đầu tài liệu để tăng độ thảo luận trong nhóm.	3.85
C6. Sinh viên có thể trình bày bài thảo luận bằng cách ghi âm hoặc ghi hình thay vì chỉ viết nội dung thảo luận trên giấy.	4.01
C7. Sinh viên tương tác với nhau thông qua các bài thuyết trình.	3.96
C8. Sinh viên hợp tác để thực hiện các dự án.	4.18

C9. Sinh viên tự nhận xét bài của nhau.	3.84
C10. Sinh viên được yêu cầu đánh giá hiệu suất thành viên nhóm trong các dự án.	3.96

Hình 1. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên về các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và sinh viên.

Nguồn: Nhóm nghiên cứu

Đối với các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và sinh viên, 9 phương pháp nhận được đánh giá của sinh viên ở mức độ Cao. Câu hỏi duy nhất nhận được phản hồi Bình thường từ sinh viên là “Sinh viên hoàn thiện một bản hồ sơ cá nhân mà tất cả các sinh viên khác đều có quyền truy cập”(3,08).

Qua kết quả phỏng vấn sâu, nhóm thu được lý giải về các phản hồi:

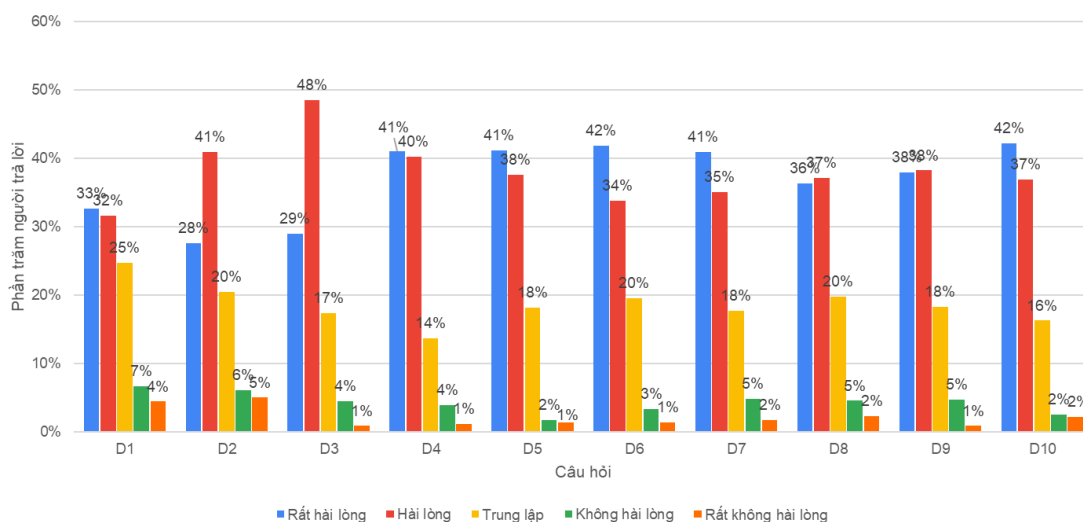
Sinh viên từ năm nhất đến năm ba cho rằng lý do phương pháp “Sinh viên hợp tác để thực hiện các dự án” đạt được số điểm hài lòng cao nhất là vì hầu hết các môn học ở trường đều yêu cầu sinh viên làm nhóm với nhau. Hình thức này được giảng viên lên kế hoạch kỹ lưỡng nên đem lại hiệu quả cao. Từ đó, việc học tập từ nhau, góp ý, bổ sung các khuyết điểm khi hợp tác cùng nhau là điều tất yếu, giúp các bạn sinh viên không chỉ học từ giảng viên, mà còn từ trải nghiệm thực tế của các bạn đồng trang lứa.

Bên cạnh đó, phương pháp “Sử dụng không gian ảo để sinh viên trò chuyện, chia sẻ sở thích” nhận được phản hồi tích cực nhất với sinh viên năm tư vì lúc này, sinh viên cần sự chủ động trong học tập cao hơn rất nhiều với các năm học trước. Vì vậy, việc sử dụng những nền tảng trực tuyến là một cách đang được sử dụng rất hiệu quả để sinh viên chia sẻ, học tập lẫn nhau.

Đối với phương pháp được sinh viên năm nhất đến năm ba cảm thấy ít hài lòng nhất: “Sinh viên hoàn thiện một bản hồ sơ cá nhân mà tất cả các sinh viên khác đều có quyền truy cập”, sinh viên cảm thấy bản hồ sơ cá nhân là không cần thiết. Những thông tin cá nhân của sinh viên cá nhân nên được bảo mật tốt hơn vì đây là thông tin riêng tư, sinh viên không cảm thấy thoải mái khi nhiều người có thể truy cập được.

4.2. Phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên

Nhóm nghiên cứu tiếp tục đánh giá thái độ của sinh viên đối với các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên (xem tại hình 2). Đây là nhóm những phương pháp được giảng viên ứng dụng để tương tác với sinh viên, giúp tăng cường sự tham gia của đối tượng này trên lớp học trực tuyến.



Câu hỏi	Trung bình
D1. Giảng viên gọi sinh viên bằng tên trong những buổi thảo luận	3.82
D2. Giảng viên thường xuyên đăng và gửi thư điện tử để nhắc nhở hoặc thông báo.	3.80
D3. Giảng viên tạo một không gian ảo để sinh viên liên lạc và đặt câu hỏi.	4.00
D4. Giảng viên cung cấp cho sinh viên thông tin về định hướng khóa học.	4.16
D5. Giảng viên đăng lịch nộp các bài tập sau từng buổi hướng dẫn.	4.16
D6. Giảng viên làm những đoạn phim ngắn để chiếu trong khóa học.	4.11
D7. Giảng viên đưa ra nhận xét bằng nhiều hình thức đa dạng, như: văn bản, đoạn ghi âm, đoạn phim, hình ảnh.	4.09
D8. Giảng viên cho sinh viên cơ hội được tự nhìn lại, nhận xét bản thân thông qua khảo sát hoặc sổ ghi chú.	4.01
D9. Giảng viên đăng thang điểm cho từng bài tập.	4.08
D10. Giảng viên sử dụng đa dạng tính năng công nghệ để tương tác với học sinh, như biểu tượng cảm xúc, bảng trắng, đoạn ghi âm, các cuộc bình chọn.	4.14

Hình 2. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên về các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên.

Nguồn: Nhóm nghiên cứu

Nhóm nhận thấy sinh viên có mức độ hài lòng cao nhất về các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên. Cụ thể, bảng hỏi đã thu về kết quả mức độ hài lòng Cao với tất cả các câu hỏi.

Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy:

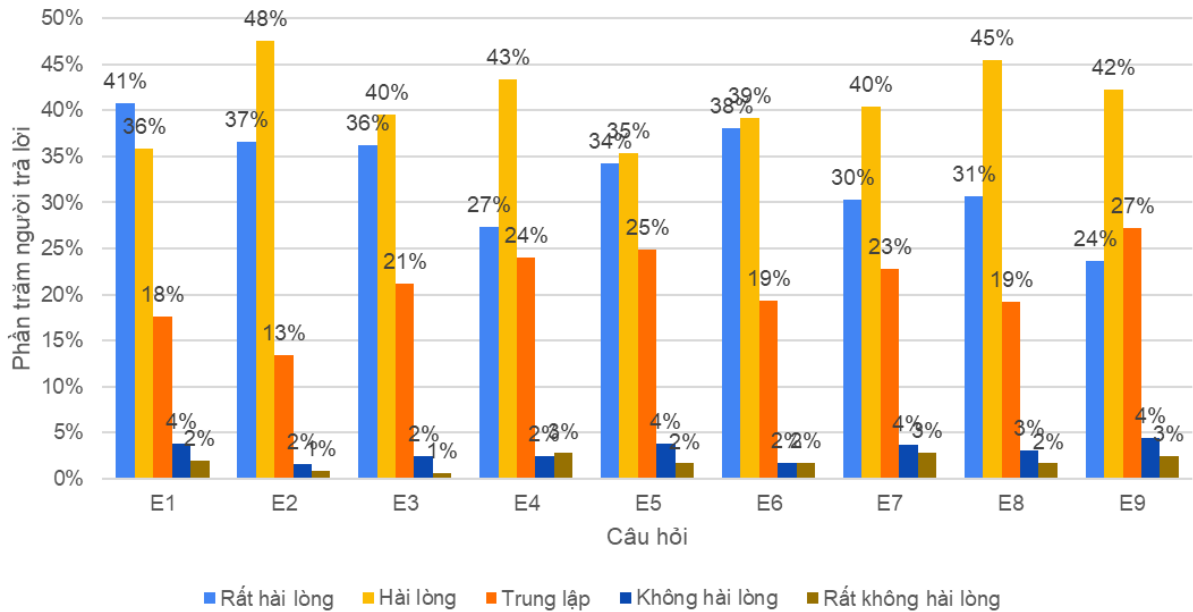
Nhóm sinh viên đánh giá đây là phương pháp quan trọng, có ảnh hưởng nhất tới kết quả và quá trình học tập của sinh viên. Đồng thời, đây cũng là nhóm các phương pháp được sử dụng thường xuyên và hiệu quả nhất tại trường Đại học Ngoại thương.

Sinh viên năm ba và năm tư cho rằng phương pháp “Giảng viên đăng lịch nộp các bài tập sau từng buổi hướng dẫn” đang được sử dụng rất tốt tại trường. Theo người được phỏng vấn, sinh viên năm ba và năm tư đã quen hơn với môi trường học tập và các nền tảng học trực tuyến đặc trưng của trường. Vì vậy, việc theo dõi lịch nộp bài trực tuyến của giảng viên trở nên dễ dàng hơn với đối tượng này, khiến điểm hài lòng dành cho phương pháp này cao nhất trong các phương pháp và năm học.

Sinh viên năm nhất đánh giá “Giảng viên cung cấp cho sinh viên thông tin về định hướng khóa học” với mức điểm cao nhất vì đặt trong bối cảnh sinh viên mới vào trường, giảng viên sẽ có xu hướng dành nhiều thời gian để giới thiệu về khóa học cho sinh viên năm nhất hơn đối với những sinh viên đã học nhiều phần học tại trường.

4.3. Phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học

Để tiếp tục đánh giá về các phương pháp thúc đẩy sự tham gia của sinh viên, nhóm nghiên cứu thực hiện khảo sát về nhóm các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học (xem tại hình 3). Nhóm các phương pháp này được sinh viên Ngoại thương ứng dụng trong quá trình tìm kiếm, học hỏi và tương tác với tài liệu học trên lớp học trực tuyến.



Câu hỏi	Trung bình
E1. Sinh viên tương tác với nội dung học qua đa dạng hình thức như văn bản, đoạn ghi âm, đoạn phim, các trò chơi trực tuyến.	4.10
E2. Sinh viên sử dụng các nguồn trực tuyến để tìm hiểu sâu về các chủ đề khác nhau.	4.17
E3. Sinh viên sử dụng các trang điện tử để xem các buổi hội nghị, sự kiện chia sẻ trực tiếp.	4.09
E4. Tiến hành các buổi thảo luận có đính kèm những câu hỏi có sẵn để sinh viên tìm hiểu sâu hơn về nội dung học.	3.90

E5. Sinh viên tìm hiểu về một chủ đề đã được phê duyệt và trình bày kết quả qua các hình thức như bản thảo, bài thuyết trình.	3.97
E6. Sinh viên tự tìm và lựa chọn tài liệu dựa trên sở thích, hứng thú.	4.10
E7. Sinh viên được tự nhìn lại bản thân thông qua khóa học.	3.92
E8. Sinh viên được thực hành những kiến thức đã học thông qua các bản báo cáo, bài tập thực tiễn, bài thuyết trình, dự án.	4.01
E9. Sinh viên thực hiện các bài “tự kiểm tra” để theo dõi mức độ thông hiểu nội dung học của mình.	3.80

Hình 3. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên về các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học.

Nguồn: Nhóm nghiên cứu

Về các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học, sinh viên có thái độ tương đối tích cực với tất cả các phương pháp. Nhóm thu nhận được tất cả các phương pháp đều đạt mức độ Cao theo đánh giá của sinh viên.

Các sinh viên tham gia phỏng vấn đều cảm thấy đây là nhóm phương pháp còn nhận được nhiều đánh giá chênh lệch giữa các sinh viên với nhau. Nguyên nhân dẫn đến điều này là vì sự tương tác giữa người học và nội dung học thường khó để nhận biết, đánh giá vì sinh viên chưa hiểu rõ về nhóm phương pháp này.

Phương pháp “Sinh viên sử dụng các nguồn trực tuyến để tìm hiểu sâu về các chủ đề khác nhau” được sinh viên năm nhất và năm ba đánh giá cao nhất vì đặt trong bối cảnh học tập trực tuyến, đây là phương pháp tương thích nhất cho việc tương tác với nội dung học của sinh viên.

Tuy nhiên, sinh viên năm nhất và năm hai cảm thấy chưa hài lòng với phương pháp “Sinh viên thực hiện các bài “tự kiểm tra” để theo dõi mức độ thông hiểu nội dung học của mình” do đây là một hình thức không phổ biến tại trường Đại học Ngoại thương. Ngoài ra, phương pháp “Sinh viên được tự nhìn lại bản thân thông qua khóa học” cũng chưa được sinh viên năm ba đánh giá cao vì lịch học dày đặc, khó đi theo lộ trình tự nhìn lại bản thân dành cho sinh viên.

5. Đề xuất giải pháp

5.1 Những giải pháp dành cho sinh viên

Đối với sự tương tác giữa sinh viên và sinh viên, điều quan trọng nhất là sinh viên cần chủ động hơn trong việc kết bạn, tích cực trong các hoạt động nhóm để tăng cường độ trò chuyện, thảo luận cùng bạn học.

Đối với sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên, sinh viên có thể tích cực xây dựng bài, giơ tay phát biểu để tạo sự kết nối trong giờ học. Việc tích cực trong giờ học trực tuyến sẽ giúp nội dung học trở nên gần gũi, dễ nhớ hơn với không chỉ sinh viên phát biểu mà tất cả các sinh viên nghe giảng.

Về sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học, sinh viên có thể chủ động đề xuất các chủ đề liên quan tới bài học mà bản thân có hứng thú để giảng viên có thể dễ dàng kết nối với sinh viên hơn, sinh viên cũng có nhiều động lực, niềm vui trong học tập hơn.

5.2 Những giải pháp dành cho giảng viên

Về phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên với nhau, giảng viên nên đồng thời cải thiện các phương pháp chưa đạt được số điểm cao và tăng cường phát triển những phương pháp nhận được thái độ tích cực của sinh viên. Cụ thể, phương pháp “Sinh viên hoàn thiện một bản hồ sơ cá nhân mà tất cả các sinh viên khác đều có quyền truy cập” là không thật sự cần thiết và có thể loại bỏ. Phương pháp “Sinh viên hợp tác để thực hiện các dự án” có thể được phát triển hơn bằng nhận xét và chia sẻ ý kiến của giảng viên về cách lựa chọn đề tài của các nhóm sinh viên.

Đối với các phương pháp thúc đẩy sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên, giảng viên có thể tăng mức độ hài lòng của sinh viên bằng cách chú ý tới các đặc điểm khác biệt giữa các đối tượng sinh viên khác nhau. Với sinh viên năm nhất hoặc năm hai, các bạn sinh viên coi trọng việc hiểu sâu được định hướng khóa học và sự tương thích của khóa học với thực tiễn, nên giảng viên cần trau dồi phương pháp “Giảng viên cung cấp cho sinh viên thông tin về định hướng khóa học” bằng việc đưa ra nhiều ví dụ liên kết khóa học tới lợi ích về con đường sự nghiệp cho các bạn sinh viên. Còn đối với sinh viên năm ba hay năm tư, giảng viên nên chú ý tập trung vào phương pháp “Giảng viên đăng lịch nộp các bài tập sau từng buổi hướng dẫn”. Các bạn sinh viên năm ba và năm tư sẽ có lịch học xen lẫn làm việc dày đặc hơn, đòi hỏi những yêu cầu về lịch nộp cụ thể để sắp xếp thời gian, tối ưu hóa quá trình, thời lượng học tập.

Đối với các phương pháp về sự tương tác giữa sinh viên và nội dung học, ta có thể thấy, các sinh viên Ngoại thương nhìn chung rất ưa chuộng phương pháp “Sinh viên sử dụng các nguồn trực tuyến để tìm hiểu sâu về các chủ đề khác nhau”. Giảng viên có thể giảng dạy kĩ hơn về cách xác định nguồn thông tin uy tín trên mạng để có được những kết quả tìm kiếm tốt nhất.

5.3 Những giải pháp dành cho nhà trường

Nhà trường có thể hỗ trợ sinh viên bằng cách có những biện pháp phù hợp với các sinh viên không tập trung trong việc hoạt động nhóm. Điều này nhằm mục đích thúc đẩy sự tích cực tương tác, thảo luận của các sinh viên với nhau. Cùng với đó, nhà trường có thể xem xét khuyến khích các hình thức lấy điểm qua hoạt động nhóm với giảng viên để tăng cường sự trao đổi của sinh viên, cũng như rèn luyện khả năng làm việc trong nhiều môi trường khác nhau như một hình thức đào tạo nguồn nhân lực cho tương lai.

Nhà trường có thể hỗ trợ giảng viên qua việc phổ cập mong muốn của sinh viên tới giảng viên. Điều này có thể được thực hiện qua việc khảo sát nhu cầu, định hướng của sinh viên thường xuyên để nắm bắt được sự khác nhau, thay đổi qua từng thế hệ sinh viên và đưa ra các phương án kế hoạch phù hợp, bất kịp thời đại.

6. Kết luận

Nhóm nghiên cứu đã tập trung tìm hiểu về đầy đủ ba loại phương pháp tương tác: sự tương tác giữa sinh viên với sinh viên, sinh viên với giảng viên và sinh viên với nội dung học. Từ đó, nhóm thu được phản hồi của 366 sinh viên trường Đại học Ngoại thương để tiến hành đánh giá các phương pháp được sử dụng, đồng thời đưa ra những giải pháp, đề xuất phù hợp cho từng loại phương pháp thúc đẩy sự tương tác.

Qua phản hồi từ bảng hỏi khảo sát và phỏng vấn sâu, nhóm đánh giá các phương pháp đều được sử dụng với mức độ hiệu quả từ Khá đến Tốt, với các phản hồi đều là Trung lập đến Hài

lòng. Tuy nhiên, hiện tại vẫn còn đánh giá tiêu cực về một số phương pháp. Những phương pháp này có thể được khắc phục dựa trên đề xuất nhóm đã đề cập tới.

Do hạn chế về mặt thời gian nên bài báo chỉ dừng lại ở khảo sát sinh viên và chưa khảo sát đối tượng giảng viên trường Đại học Ngoại thương. Vì vậy, các đề xuất của nhóm vẫn còn tồn tại những điểm thiếu sót. Nhóm rất mong nhận được sự góp ý từ thầy cô trường Đại học Ngoại thương để tiếp tục hoàn thiện bản nghiên cứu.

Tài liệu tham khảo

Martin, F. & Bolliger, D.U. (2018). “Engagement matters: Student perceptions on the importance of engagement strategies in the online learning environment”. *Online Learning*, Vol. 22 No. 1, pp. 205 - 222.

Britt, M. (2015). “How to better engage online students with online strategies”. *College Student Journal*, Vol. 49 No. 3, pp. 399–404.

Baker, D. L. (2011). “Designing and orchestrating online discussions”. *Journal of Online Learning and Teaching*, Vol. 7 No. 3, pp. 401–411.

Moore, M. J. (1993). *Three types of interaction*. In K. Harry, M. John, & D. Keegan (Eds.), *Distance education theory* (pp. 19–24). New York: Routledge.

Dixson, M. D. (2010). “Creating effective student engagement in online courses: What do students find engaging?”, *Journal of the Scholarship of Teaching and Learning*, Vol. 10 No. 2, pp. 1–13.

Bryan, T., Lutte, R., Lee, J., O’Neil, P., Maher, C. & Hoflund, A. (2018), “When do online education technologies enhance student engagement? A case of distance education at University of Nebraska at Omaha”, *Journal of Public Affairs Education*, Vol. 24 No. 2, pp. 255-273.

Groccia, J. (2018). “What Is Student Engagement?”. *New Directions For Teaching and Learning*, No. 154, pp./ 11-18.

Kuh, G. D. (2003). “What We’re Learning about Student Engagement from NSSE. Change”, Vol. 35 No. 2, pp. 24–32.

Astin, A.W. (1984). “Student Involvement: A Developmental Theory for Higher Education”, *Journal of College Student Development*, Vol. 25, pp. 297–308.